

# Bản tin pháp luật

**Số 03**

**3-2014**

*Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng - Ấn phẩm phát hành mỗi tháng 1 kỳ*

## Ban biên tập:

Nguyễn Thị Lan Anh

Đàm Việt Hà

Trần Thị Minh

## Địa chỉ liên hệ:

Trung tâm Hành động Vì sự  
phát triển Cộng đồng  
(ACDC)

Phòng 1308, Tòa nhà VNT,  
19 Nguyễn Trãi, Thanh  
Xuân, Hà Nội.

Tel: 04 6675 3946

Website: [acdc.org.vn](http://acdc.org.vn)



## TRONG SỐ NÀY:

Bản tin được tài trợ bởi  
Quỹ Hỗ trợ các Sáng kiến  
Tư pháp - Chương trình  
đồng tác tư pháp

### Tin tức-Hoạt động

.....Trang 2

### Văn bản mới

.....Trang 3

### Phân tích-Bình luận

.....Trang 4 –5 –6

### Câu chuyện pháp luật

.....Trang 6

### Tư vấn pháp luật

.....Trang 7

### Giải trí

.....Trang 8

## TƯ VẤN PHÁP LUẬT TẠI HẢI PHÒNG

Vào ngày 16/03/2014, Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng (ACDC) đã tổ chức chương trình tư vấn pháp luật miễn phí cho người khuyết tật tại Hải Phòng. Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án “Trung tâm Tư vấn pháp luật miễn phí dành cho người khuyết tật Việt Nam” với mục đích phổ biến pháp luật và tư vấn, giải đáp các thắc mắc của người khuyết tật liên quan tất cả các lĩnh vực mà người khuyết tật đang gặp phải. Chương trình được tổ chức tại 2 địa điểm là Thành phố Hải Phòng và huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Tham gia chương trình có 8 luật sư và cán bộ tư vấn, trong đó có 02 luật sư tại Hải Phòng. Chương trình đã thu hút hơn 50 người khuyết tật tham gia. Trên cơ sở phân loại các vấn đề, lĩnh vực câu hỏi, các luật sư và cán bộ tư vấn đã lần lượt giải đáp căn cứ những vướng mắc cho người khuyết tật. Nội dung các câu hỏi chủ yếu liên quan đến chế độ chính sách cho người khuyết tật, xin nhận con nuôi, cấp giấy phép lái xe cho người khuyết tật, thủ tục vay vốn ưu đãi, đất đai, thừa kế tài sản... Ngoài ra, những người khuyết tật tham gia tư vấn đã được hướng dẫn cách thức để tiếp cận với các cơ quan,



Luật sư Phùng Quang Cường tư vấn cho người khuyết tật

tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý tại địa phương cũng như tiếp cận với kênh tư vấn pháp luật miễn phí của Trung tâm ACDC trong trường hợp cần thiết.

Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Giám đốc Trung tâm ACDC chia sẻ: Qua chương trình tư vấn này, một lần nữa có thể thấy nhu cầu được tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý của người khuyết tật rất lớn. Đồng thời đây cũng là một giải pháp hiệu quả giải đáp, tháo gỡ các vướng mắc cũng như nâng cao nhận thức về pháp luật cho người khuyết tật. Trung tâm ACDC sẽ tiếp tục có thêm những chuyến tư vấn tại địa phương để góp phần đưa luật vào cuộc sống.

## CẬP NHẬT CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT

\* Theo nguồn tin từ Liên hiệp quốc, ngày 11/3, Andorra phê chuẩn Nghị định thư Andorra và phê chuẩn Công ước quốc tế về Quyền của Người khuyết tật. Tiếp đó, ngày 13/3, Georgia đã phê chuẩn Công ước.

Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại đã có 143 nước trên thế giới phê chuẩn và 158 nước ký vào Công ước. Về Nghị định thư: đã có 80 nước phê chuẩn và 92 nước đã ký.

\* Ngày 4/3, cuộc thảo luận với chủ đề “Mạng lưới chính thức thống kê khuyết tật phát triển hòa nhập” đã được diễn ra tại Liên hiệp quốc. Tham gia cuộc thảo luận có các nước thành viên của Công ước, các tổ chức của Liên hiệp quốc, các tổ chức xã hội, đặc biệt là các tổ chức của người khuyết tật. Mục đích của chương trình nhằm tìm kiếm cơ hội các bên liên quan cùng làm việc để tăng cường chất lượng và tính sẵn sàng của dữ liệu so sánh và thống kê khuyết tật thế giới. Đó là một sáng kiến trong việc thực hiện các kết quả của Hội nghị cấp cao Đại hội đồng về khuyết tật và Phát triển ( HLMDD ) triệu tập trong tháng 9 năm 2013.



và gia đình theo quy định phải được cơ quan có thẩm quyền giải quyết; giao dịch dân sự vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội; tranh chấp về thương mại hoặc lao động thực hiện hòa giải theo quy định của Luật Thương mại, Bộ Lao động và các văn bản hướng dẫn...

★ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính vừa ban hành **Thông tư liên tịch số 42/2013/ TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC** quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, có hiệu lực thi hành từ ngày 5/3/2014.

Cụ thể, NKT thuộc hộ nghèo, cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục (không áp dụng với các cơ sở dạy nghề) được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở, được hỗ trợ 1 triệu đồng/năm học để mua sắm phương tiện học tập.

NKT thuộc đối tượng chính sách đang học tập tại các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp được cấp học bổng 10 tháng/năm học; Tại trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cấp học bổng 9 tháng/năm.

★ Nghị quyết 142/NQ-CP ngày 31/12/2013 trong phiên họp chính phủ thường kỳ tháng 12/2013: tại Điều 7 về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, chính phủ thống nhất chưa thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

★ Ngày 27/02/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2014/NĐ-CP hướng dẫn luật hòa giải cơ sở. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/04/2014 và thay thế Nghị định số 160/1999/NĐ-CP ngày 18/10/1999.

Nghị định hướng dẫn cụ thể về phạm vi hòa giải ở cơ sở. Đồng thời, biện pháp hòa giải ở cơ sở còn được áp dụng trong những vụ, việc khác mà pháp luật không cấm. Ngoài ra, Nghị định cũng quy định không hòa giải ở cơ sở đối với các trường hợp mâu thuẫn, tranh chấp xâm phạm lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng; vi phạm pháp luật về hôn nhân

★ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP hướng dẫn luật giáo dục quốc phòng và an ninh. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/04/2014.

Tại Nghị định số 13/2014/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng (GDQP) và an ninh ngày 25/02/2014, Chính phủ đã yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng, điều chỉnh đề án đào tạo giáo viên, giảng viên GDQP và an ninh sao cho đến hết năm 2020, có trên 70% giảng viên và trên 90% giáo viên GDQP và an ninh được đào tạo đạt trình độ chuẩn.

★ Quyết định số 287/QĐ-TTg năm 2014 sửa đổi dự án “Giảm nghèo thông qua phát triển chăn nuôi ở miền núi phía bắc Việt Nam, giai đoạn III” sử dụng vốn ODA của Thụy Sĩ do thủ tướng chính phủ ban hành. Quyết định số 287/QĐ-TTg ra đời vào ngày 25/02/2014 với nội dung điều chỉnh sau:

Kinh phí Dự án: Bổ sung tăng thêm 1.796.444 Euro, trong đó:

Vốn ODA không hoàn lại: 926.642 Euro;

Vốn đối ứng: của các địa phương tham gia là 126.612 Euro; của các hộ chăn nuôi cùng sở thích tham gia chương trình là 743.190 Euro (bằng hiện vật và nhân lực)

Địa bàn thực hiện Dự án: Mở rộng thêm 05 huyện: Trấn Yên, Văn Yên (tỉnh Yên Bái); Phù Yên, Yên Châu (tỉnh Sơn La) và Tân Sơn (tỉnh Phú Thọ).

Dự án do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đơn vị chịu trách nhiệm quản lý. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thông tin văn bản được cung cấp tại:  
Website: <http://thuvienphapluat.vn/>

## LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TỪ GÓC NHÌN BẢO ĐẢM QUYỀN CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ KHUYẾT TẬT

Lời nói đầu Công ước về quyền của người khuyết tật (NKT): “Công nhận rằng phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật thường phải chịu rủi ro nhiều nhất, bị bạo lực trong nhà lẫn bên ngoài, bị thương hay bị lạm dụng, bị bỏ mặc hoặc không được quan tâm, bị ngược đãi hoặc bị bóc lột”. Chính vì vậy, một trong những tư tưởng chủ đạo về quyền của NKT mà Công ước nhấn mạnh là cần thiết phải kết hợp vấn đề giới trong tất cả những nỗ lực nhằm thúc đẩy sự hưởng thụ hoàn toàn quyền con người và tự do cơ bản của NKT. Ghi nhận một thực tế: phụ nữ là NKT thường bị phân biệt đối xử gấp nhiều lần, Công ước đã đặt nghĩa vụ cho các quốc gia thành viên phải tiến hành các biện pháp để bảo đảm phụ nữ được hưởng thụ đầy đủ và bình đẳng tất cả các quyền con người và tự do cơ bản của họ. Như vậy, trên bình diện pháp luật quốc tế, cộng đồng các quốc gia đã khẳng định nguyên tắc quan trọng là không thể tách rời các vấn đề khuyết tật và bình đẳng giới (BDG), trong đó nổi bật lên yêu cầu bảo đảm các quyền của phụ nữ là NKT.

Từ góc độ pháp luật trong nước, Luật BDG năm 2006 đã quy định nguyên tắc lồng ghép vấn đề BDG trong cả hoạt động xây dựng và hoạt động

*Ngày nay, cộng đồng quốc tế nhìn nhận người phụ nữ khuyết tật không chỉ là những người thuộc nhóm dễ bị tổn thương mà còn là những người phải gánh chịu thiệt thòi kép trong đời sống xã hội. Ở nhiều quốc gia trên thế giới, vì những lý do khác nhau, tình trạng kì thị, phân biệt đối xử, bất bình đẳng xã hội còn diễn ra khá phổ biến và đan xen rất phức tạp trên nhiều khía cạnh, trong đó có các khía cạnh khuyết tật và giới.*

thực thi pháp luật. Theo đó, lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được hiểu là biện pháp nhằm thực hiện mục tiêu BDG bằng cách xác định vấn đề giới, dự báo tác động giới của văn bản, trách nhiệm, nguồn lực để giải quyết vấn đề giới trong các quan hệ xã hội được VBQPPL điều chỉnh (khoản 7 Điều 5). Luật cũng quy định rõ nội dung lồng ghép vấn đề BDG; trách nhiệm lồng ghép của cơ quan chủ trì soạn thảo; trách nhiệm và nội dung đánh giá việc lồng ghép vấn đề BDG của cơ quan quản lý nhà nước về BDG, các cơ quan thẩm định, thẩm tra dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội (các điều 21, 22). Sau đó, nguyên tắc lồng ghép vấn đề BDG tiếp tục được cụ thể hoá ở một số văn bản quy phạm pháp luật như: Nghị định của Chính phủ số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 quy định biện pháp thúc đẩy BDG; Nghị định của Chính phủ số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/06/2008 quy định chi tiết thi hành Luật BDG và phù hợp với các quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia kí kết như Công ước CEDAW, Công ước quốc tế về quyền trẻ em... Tuy nhiên, trên thực tế việc

lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng VBQPPL ở Việt Nam thời gian qua, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như chưa được thực hiện một cách thống nhất, còn mang tính hình thức và việc triển khai còn lúng túng. Một trong những lý do dẫn đến tình trạng đã nêu là thiếu công cụ, tiêu chí rõ ràng, cụ thể để đánh giá, nhận diện vấn đề BDG trong các dự thảo VBQPPL.

Luật NKT năm 2010 dù không trực tiếp quy định nguyên tắc BDG và bảo đảm các quyền của người phụ nữ khuyết tật như Công ước về quyền của NKT nhưng qua các quy định của Luật có thể nhận thức được tư tưởng chung của Luật là bảo đảm BDG và không định kiến, phân biệt đối xử về giới. Bên cạnh đó, Luật cũng ghi nhận một số chính sách đặc thù đối với người phụ nữ khuyết tật như ưu tiên khám chữa bệnh cho phụ nữ khuyết tật có thai (khoản 2 Điều 23); Nhà nước cấp kinh phí vệ sinh cá nhân hàng tháng đối với NKT là nữ ở các cơ sở bảo trợ

xã hội (điểm g khoản 2 Điều 45). Nghị định của Chính phủ số 28/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật cũng quy định áp dụng hệ số 1,5 hoặc 2 để tính mức hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với NKT đang mang thai (hoặc, và) đang nuôi một con dưới 36 tháng tuổi. Đặc biệt, Luật NKT đã khẳng định một trong những quan điểm chính sách lớn của Nhà nước là lồng ghép chính sách về NKT vào các chính sách phát triển kinh tế-xã hội; quy định trách nhiệm của ủy ban nhân dân các cấp là phải lồng ghép công tác NKT vào kế hoạch kinh tế-xã hội ở địa phương (khoản 11 Điều 50). Mặc dù vậy, nguyên tắc lồng ghép vấn đề BDG cũng như bảo đảm quyền của NKT là phụ nữ trong xây dựng VBQPPL ở nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế-xã hội hiện nay cũng đang đặt ra yêu cầu phải được nhận diện và thực hiện một cách thống nhất, theo những tiêu chí phù hợp. Qua đây chúng ta nhận dễ nhận thấy điểm còn hạn chế là Luật NKT và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cũng chưa có quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm lồng ghép vấn đề bảo đảm quyền của NKT nói chung và của người phụ nữ khuyết tật trong xây dựng VBQPPL. Nhìn rộng ra, điều đó nghĩa là chưa có sự lồng ghép, liên thông, kết nối được các vấn đề BDG, bảo đảm quyền của NKT cũng như giữa các vấn đề đó với các

vấn đề thuộc nội dung điều chỉnh của các VBQPPL trên các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Hơn nữa, nội dung quy định về BDG trong pháp luật NKT Việt Nam chưa bao quát, chưa đầy đủ theo các quy định trong Công ước về quyền của NKT. Do vậy, nhiệm vụ hết sức cấp bách đang đặt ra đối với công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện nay là cần thực hiện mạnh mẽ, hiệu quả việc lồng ghép, liên thông hay kết nối những nguyên tắc cơ bản đang tồn tại biệt lập, riêng rẽ trong các văn bản khác nhau nhằm đảm bảo tính thống nhất cho cả hệ thống pháp luật cũng như sự phù hợp giữa pháp luật Việt Nam với các cam kết quốc tế. Ở đây, có thể nêu một ví dụ: việc lồng ghép BDG trong các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực lao động (việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động, học nghề, đào tạo nghề...) như thế nào để bảo đảm được quyền của người phụ nữ khuyết tật? Rõ ràng ở đây cần quán triệt quan điểm vừa bảo đảm BDG vừa bảo đảm quyền của NKT, nói cách khác là phải bảo đảm bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa giới nữ và giới nam; giữa NKT với người không khuyết tật. Thực tế đây là yêu cầu khó, rất phức tạp, đòi hỏi quy trình xây dựng VBQPPL phải thật sự dân chủ, công khai, minh bạch nhằm phát huy được trí tuệ, sự đóng góp ý kiến của cộng đồng dân cư, các cá nhân, tổ chức xã hội của (hoặc vì) NKT.

Mới đây, Bộ tư pháp đã xây dựng và tổ chức tập huấn triển khai áp dụng Bộ công cụ lồng ghép BDG với tính cách là tài liệu hướng dẫn kỹ thuật lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng VBQPPL. Bộ tư pháp cũng đã tổ chức lấy ý kiến nhân dân, các cơ quan, tổ chức đối với Dự thảo Thông

tư về lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng VBQPPL. Dự thảo Thông tư đã cụ thể hoá các quy định của pháp luật BDG, xác định rõ mục đích, nội dung, trách nhiệm của các chủ thể khi thực hiện việc lồng ghép BDG trong xây dựng VBQPPL. Theo nguyên tắc chung, tất cả các lĩnh vực pháp luật (trong đó có pháp luật về bảo đảm quyền của NKT nói chung và người phụ nữ khuyết tật nói riêng) đều có thể đặt ra yêu cầu phải lồng ghép vấn đề BDG trong toàn bộ quy trình xây dựng VBQPPL. Tuy vậy, từ góc nhìn về quyền tham gia góp ý kiến xây dựng dự thảo VBQPPL của các tổ chức xã hội của (và vì) NKT, cá nhân những NKT, nhất là những người phụ nữ khuyết tật, mỗi chúng ta cũng cần phải hiểu biết chính sách của Nhà nước về BDG, về bảo đảm quyền của NKT và yêu cầu nội dung, quy trình thực hiện việc lồng ghép để việc tham gia góp ý, giám sát việc thực thi pháp luật đạt hiệu quả. Chúng tôi đề nghị nên đưa Công ước về quyền của NKT và Luật NKT vào danh sách các điều ước quốc tế và văn bản luật là cơ sở pháp lý xây dựng bộ công cụ lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng VBQPPL đồng thời coi đó cũng là bộ công cụ để NKT nói chung, người phụ nữ khuyết tật nói riêng, các tổ chức xã hội của họ tham gia góp ý cho dự thảo, giám sát thực thi VBQPPL về bảo đảm quyền của họ.

(Tiếp trang 6)

## BẢO HIỂM DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Chiều ấy, sau khi hết giờ làm việc, tôi cùng hòa vào dòng người hối hả đạp xe về nhà. Bất ngờ, một cơn mưa ầm ầm kéo đến, tôi vội vàng tấp vào một ngôi nhà nhỏ xin ngồi nhờ. Quang cảnh ngôi nhà thật khó khăn, đồ đạc trong nhà ngoài hai chiếc ghế cũ, một chiếc bàn và một ít xoong nồi bát đĩa thì chẳng còn gì giá trị. Một bà cụ khoảng 70 tuổi rót nước mời tôi. Trong lúc chờ tạnh mưa tôi lân la hỏi thăm về gia cảnh cụ. Chẳng giấu giếm, cụ ngồi xuống bên cạnh tôi và kể với tôi bằng giọng buồn ngủi. Cụ kể: “Năm nay bà 75 tuổi rồi, nhà bà chỉ có hai mẹ con nương tựa vào nhau mà sống. Ở cái tuổi này người ta thì được nghỉ ngơi, còn bà ngày ngày vẫn phải gánh rau ra chợ bán để nuôi và thuốc thang cho cô con gái tật nguyên lại đau ốm liên miên cháu ạ”. Như hiểu ra ý muốn được gặp con gái cụ của tôi, cụ dẫn tôi vào một căn phòng rất nhỏ, ẩm thấp. Cụ nói: “Con gái bà đây cháu ạ! Em tên H. Năm nay đã ba năm tuổi. Trước đây em nó cũng lành lặn như bao người khác. Năm mười ba tuổi một tai nạn giao thông đã vĩnh viễn cướp đi đôi chân của em nó khi em nó đang trên đường đi học về. Mặc cảm với số phận, em nó luôn dấu mình trong căn phòng này không muốn tiếp xúc với ai. Gần chục năm nay, nó cứ đau ốm quặt quẹo suốt. Bà cũng muốn đưa em đi khám nhưng ngặt một nỗi hai mẹ con chỉ sống bằng những đồng tiền bán rau hàng ngày của bà, mà chi phí bệnh viện thì đắt đỏ nên bà không dám nghĩ tới chuyện đưa em vào viện thăm khám”.

Nghe bà nói trong nước mắt và nhìn gia cảnh của bà khiến tôi không khỏi chạnh lòng. Tôi bối rối, không biết phải an ủi bà ra sao vì nếu người trong hoàn cảnh của gia đình bà lúc này là tôi thì có lẽ tôi cũng buồn và bế tắc như bà. Tôi nắm chặt tay bà và nói:

“Bà thử đưa chị đến Hội người khuyết tật xem thế nào, biết đâu tham gia vào Hội, chị sẽ được giao lưu, gặp gỡ những người bạn khuyết tật như chị, họ sẽ chia sẻ với chị những buồn vui trong cuộc sống. Bên cạnh đó Hội người khuyết tật cũng có rất nhiều phong trào để chị có thể tham gia, từ đó giúp chị không còn tự ty mặc cảm với bản thân vươn lên hòa nhập với cộng đồng xã hội bà ạ”.

Ngoài trời đã tạnh mưa từ bao giờ, tôi chào bà rồi xin phép ra về. Trên suốt cả đoạn đường về nhà, tôi không sao quên được hình ảnh bà cụ và chị H. Tôi cứ tự hỏi: Phải chăng còn bao thân phận như chị H, còn bao người mẹ già vẫn phải bươn trải với cuộc sống mưu sinh. Chính sách của pháp luật thì đã có, tại sao vẫn chưa đến được với người nghèo và người khuyết tật? Nhà nước có cần hay không một phương pháp hữu ích hơn để chính sách đó đi vào cuộc sống và tới được với những người khuyết tật như chị H.

*Bình Nguyễn*

## LÒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI ...

**Tiếp theo trang 5**

Từ thực tiễn góp ý xây dựng Dự thảo Thông tư này, cộng đồng NKT, các tổ chức xã hội của (hoặc vì) NKT cũng nên đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền là phải xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, quy định việc lồng ghép và phải có bộ tiêu chí đánh giá việc lồng ghép vấn đề bảo đảm quyền của NKT nói chung và quyền của người phụ nữ khuyết tật nói riêng trong xây dựng VBQPPL ở tất cả các lĩnh vực phù hợp với Công ước về quyền của NKT.

*TS. Trần Thái Dương, Đại học Luật Hà Nội*

**Ghi nhớ:**

*NKT nói chung, người phụ nữ khuyết tật nói riêng cần biết được các quyền của mình để tham gia ý kiến về việc lồng ghép vấn đề BDG, vấn đề bảo đảm quyền của NKT, của người phụ nữ khuyết tật trong xây dựng VBQPPL cũng như để giám sát việc thực thi pháp luật.*

*Tham khảo, góp ý kiến về Bộ công cụ lồng ghép BDG, Dự thảo Thông tư lồng ghép BDG qua Cổng thông tin điện tử của Bộ tư pháp: <http://www.moj.gov.vn>*

**Câu hỏi:**

Tôi là NKT nặng. Hiện nay tôi đang có một cơ sở buôn bán và sửa chữa điện thoại di động. Vậy xin luật sư cho biết, những người khuyết tật như tôi kinh doanh có được miễn giảm thuế không?

**Phòng luật ACDC trả lời:**

Việc kinh doanh của bạn sẽ chịu sự điều chỉnh của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật về thuế thu nhập cá nhân và các văn bản pháp luật khác liên quan đến người khuyết tật.

Hiện nay không có văn bản nào quy định về việc miễn giảm thuế cho trường hợp người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất kinh doanh, mà chỉ có chính sách miễn giảm thuế cho cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho NKT (có nghĩa là cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 51% lao động là NKT).

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 34 Luật người khuyết tật 2010 và Khoản 2, Điều 1 Nghị định Số 122/2011/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, ***nếu trường hợp cơ sở sản xuất kinh doanh của bạn sử dụng từ 30% lao động là người khuyết tật trở lên, và có số lao động bình quân trong năm từ 20 người trở lên*** thì bạn sẽ được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Câu hỏi:**

Chế độ bảo hiểm y tế (BHYT) dành cho người khuyết tật hiện nay được quy định như thế nào?

**Phòng Luật ACDC trả lời:**

Tại Khoản 2 điều 22, Luật người khuyết tật 2010 có quy định: “*Người khuyết tật được hưởng chính sách bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.*”

Theo Khoản 1, Điều 13, Luật BHYT 2008; Điều 1, Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009, những người đang được hưởng trợ cấp xã hội sẽ được đóng BHYT từ ngân sách Nhà nước và được cấp thẻ BHYT.

Như vậy, người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp xã hội (là người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng) sẽ được Nhà nước cấp thẻ BHYT.

*Về mức hưởng BHYT của người khuyết tật:*

Người khuyết tật sẽ được giảm 95% chi phí khám bệnh, chữa bệnh; phần còn lại do người bệnh tự

thanh toán với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Theo Điểm d, Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 62/2009/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế)

**Văn phòng luật trung tâm ACDC**  
**Tư vấn pháp luật miễn phí cho NKT**

Tư vấn qua điện thoại: 04.6281 1234

Tư vấn qua email:

[tuvanphapluatacdc@gmail.com](mailto:tuvanphapluatacdc@gmail.com)

[tuvanphapluatacdc@yahoo.com](mailto:tuvanphapluatacdc@yahoo.com)

Tư vấn trực tuyến trên website: [acdc.org.vn](http://acdc.org.vn)

hoặc: [tuvankhuyettat.org.vn](http://tuvankhuyettat.org.vn)

Tư vấn qua Facebook: Trung tâm ACDC

Tư vấn tại địa phương, qua thư tay, bản tin, diễn đàn...

## TRUYỆN CƯỜI SỪ TÂM

### Vấn nhớ ngày trước

Một nữ giáo viên phải ra tòa vì vi phạm luật giao thông. Sau khi nghe biên bản của cảnh sát giao thông, quan tòa nói với bị cáo:

- Thưa cô, tôi chờ dịp này đã lâu lắm rồi. Bây giờ cô đến ngồi tại bàn này và hãy chép phạt cho tôi 500 lần câu: "Tôi không được vượt đèn đỏ".



### Nhân chứng

Quan tòa hỏi bị cáo:

- Tại sao anh lại phủ nhận việc có mặt ở nơi xảy ra vụ án, trong khi những 20 nhân chứng khẳng định rằng họ trông thấy anh ở hiện trường?  
- Thưa quý tòa, nhưng tôi có thể mời tới đây hàng trăm nhân chứng không hề trông thấy tôi ở đó.

### Cần 12 viên

Chàng cao bồi bước vào tiệm bán súng tại Chicago, cao giọng:

- Cho một khẩu Rulô!  
- Dạ, chúng tôi có hai loại Rulô, 6 viên và 12 viên, ông cần thứ nào?  
- Chờ một lát - Cao bồi bước tới điện thoại quay số và hỏi  
- Alô! Ngân hàng A đó phải không? Cho hỏi ở đó có bao nhiêu người?...  
Anh chàng nghe xong, quay sang người bán hàng:  
- Cho loại 12 viên.

### Chết mà vẫn cười

Ba xác chết có bộ mặt mỉm cười được đặt tại Trung tâm điều tra hình sự ở Arkansas (Mỹ). Ông quản lý đang trả lời thám tử về nguyên nhân của những cái chết.

- Đây là Celtus. Ông ta chết ngay sau khi biết tin mình trúng xổ số 20 triệu USD.

Ông ta bước đến xác thứ hai: Đây là Bo. Ông ta chết khi nghe tin tòa án cho ly dị vợ mà không phải chia gia sản.

Đến cái xác thứ ba: Đây là Tom. Ông ta chết vì bị sét đánh.

- Hai người trước thì có thể hiểu được nụ cười, còn ông này cười gì? - Thám tử hỏi.

- Ô, ông ta cứ ngỡ mình đang được chụp hình!

Hàng tháng, Trung tâm ACDC cho ra mắt các bản tin pháp luật để phục vụ hữu ích hơn cho nhu cầu cập nhật tin tức của NKT Việt Nam. Chúng tôi luôn hy vọng sẽ có những góp ý và cộng tác của các độc giả để bản tin ngày càng phong phú, đa dạng và thiết thực hơn với cộng đồng NKT Việt Nam. Mỗi bản tin sẽ được chuyển tải trên email list của diễn đàn NKT Việt Nam và trang web của Trung tâm tại địa chỉ <http://acdc.org.vn>. Khi sao chép nội dung cần liên lạc với Ban biên tập và ghi rõ nguồn.

Liên lạc với Ban biên tập bản tin của Trung tâm ACDC:

Điện thoại: 04 6291 0814 Email: [minhtran@acdc.org.vn](mailto:minhtran@acdc.org.vn).

Địa chỉ: Phòng 1308, Tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại tư vấn luật miễn phí: 04. 6281. 1234